

Số: **851** /GD-TCHC

V/v: Công bố Nghị quyết và Biên bản họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **22** tháng 4 năm 2026

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 19001024 Fax: (028) 38418524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 41F/62 Đường Trục, Phường Bình Lợi Trung, TP. HCM.
 - Điện thoại:
 - + Di động: 0983087188; Cơ quan: 19001024; Fax: (028) 38418524.
6. Loại thông tin công bố:
☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin:
Thực hiện Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 tại điểm b khoản 3 Điều 10 và điểm c khoản 1 Điều 11 quy định về việc Công ty đại chúng công bố Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.
8. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty: <https://giadinh.sawaco.com.vn/> (vào mục Tin cổ đông).
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định số 07/NQ-GĐ ngày 22/4/2026.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký, MP.

Người đại diện pháp luật
Giám đốc 

Nguyễn Ngọc Hùng

Số: 07 /NQ-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 (TÀI KHÓA 2025)
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tiến hành cuộc họp thường niên năm 2026 để tổng kết hoạt động năm 2025 và trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền, gồm:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty.
3. Báo cáo về tình hình thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
5. Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
6. Trình thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.
7. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2026 của Công ty.
8. Trình về đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch tạm tính năm 2026.
9. Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.



Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Quyết nghị:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, bao gồm Báo cáo tài chính đã kiểm toán (theo Báo cáo số 487/BC-GĐ ngày 17/3/2026).
2. Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (theo Báo cáo số 487/BC-GĐ ngày 17/3/2026): Sản lượng nước tiêu thụ: 55,600 triệu m³; Tổng doanh thu: 686,429 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 51,000 tỷ đồng; Cổ tức kế hoạch: $\geq 14\%$.

Thông nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu của Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2026 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty (nếu có phát sinh biến động).

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty (theo Báo cáo số 133/BC-GĐ ngày 31/3/2026).
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (theo Báo cáo số 81/BC-GĐ ngày 25/3/2026).
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 (theo Tờ trình số 139/TTr-GĐ ngày 13/4/2026).

A. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 = 50.687.316.973 đồng

B. Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp = 10.417.369.873 đồng

C. Lợi nhuận sau thuế (A – B) = 40.269.947.100 đồng

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Các quỹ phân phối		
1	Quỹ Khen thưởng	12.962.934.494	32,19
2	Quỹ Phúc lợi	2.092.486.656	5,20
3	Thưởng Ban điều hành, HĐQT, BKS(*)	635.602.167	1,58
4	Quỹ đầu tư phát triển	6.528.923.783	16,21
II	Chi trả cổ tức năm 2026		
1	Cổ tức (19% /mệnh giá)	18.050.000.000	44,82

(*) Thưởng Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát, Công ty phân phối tại Điều 27, Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

0622
CÔNG TY
HÀN
NƯỚC
ĐỊNH
P. HỒ

6. Thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2026 (theo Tờ trình số 135/TTr-GĐ ngày 31/3/2026) như sau:
- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 7 triệu đồng/người/tháng.
 - Kiểm soát viên không chuyên trách: 4 triệu đồng/người/tháng.
 - Người quản trị Công ty: 4 triệu đồng/người/tháng.
- Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.
7. Thông qua 03 công ty kiểm toán đề xuất theo Tờ trình số 76/TTr-GĐ ngày 12/3/2026 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp, chi phí hợp lý.
8. Thống nhất đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2026 (tạm tính) giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV là 6.636,91 đồng/m³ (không bao gồm ý kiến của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng). Ủy quyền:
- Hội đồng quản trị phê duyệt việc thương thảo và giao Giám đốc ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 điều chỉnh khi có đề nghị thay đổi đơn giá trong năm 2026, có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện việc ủy quyền này trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.
 - Hội đồng quản trị thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 1/2027 đến kỳ 4/2027 bằng đơn giá mua bán sỉ năm 2026 cho đến khi đơn giá chính thức được phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.
9. Thống nhất miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Bùi Thanh Giang; Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Võ Nhật Trân (theo Tờ trình số 140/TTr-GĐ ngày 13/4/2026).
10. Giao Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua tại Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN, SGDCK HN;
- CT HĐQT, TGD Tcty, KSV Tcty;
- TV HĐQT, BKS Cty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng; P-B-Đ Công ty;
- Lưu: CV HĐQT, NQTCT, MP

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Thế Bảo

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 (tài khóa 2025)
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (tài khóa 2025) Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được tiến hành theo Điều lệ Tổ chức, hoạt động Công ty và Quy chế quản trị nội bộ Công ty hiện hành.

Thời gian: 14 giờ 00 phút ngày 22/4/2026

Địa điểm: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh

I. Phân làm việc của Ban tổ chức:

Ông Nguyễn Đăng Luật, thay mặt Ban tổ chức, tuyên bố lý do và thành phần tham dự Đại hội và giới thiệu Ban Thẩm tra tư cách cổ đông theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Nghị quyết số 38/NQ-GĐ ngày 01/4/2026 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Bà Đặng Kim Chi, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông, báo cáo số lượng cổ đông tham dự tính đến 14h10 là 8,385,708 tổng số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 88,27%. Theo Khoản 01 Điều 30 Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông năm 2026 đủ điều kiện tiến hành.

Ông Nguyễn Đăng Luật lấy ý kiến Đại hội về bầu cử Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký đạt tỷ lệ 100% số cổ đông tham dự đồng thuận.

- Đoàn chủ tịch:

- | | |
|--|-----------------|
| ○ Ông Hoàng Thế Bảo - Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa đoàn |
| ○ Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Thành viên HĐQT, Giám đốc | Thành viên đoàn |
| ○ Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên HĐQT | Thành viên đoàn |

- Đoàn Thư ký:

- Bà Nguyễn Lê Minh Phương – Người quản trị Công ty

- Ban kiểm phiếu:

- | | |
|---------------------------|------------|
| ○ Ông Mai Trường Vũ | Trưởng ban |
| ○ Ông Trần Ngọc Cường | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Mạnh Đạt | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Nguyễn Hữu Lộc | Thành viên |
| ○ Ông Lê Ngọc Duy | Thành viên |

1. Khai mạc

Ông Hoàng Thế Bảo phát biểu khai mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

2. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết, Chương trình làm việc

Ông Nguyễn Ngọc Hùng trình bày dự thảo Quy chế làm việc, biểu quyết và Chương trình làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Với 100% số phiếu đồng ý, Đại hội thống nhất Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và Chương trình làm việc như trên.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026.

Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính nổi bật của năm 2025 (theo Báo cáo số 487/BC-GD ngày 17/3/2026 của Giám đốc Công ty): Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025 tại Nghị quyết số 05/NQ-GD ngày 08/5/2025 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 về lợi nhuận trước thuế, đảm bảo vượt mức kế hoạch cổ tức và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định pháp luật.

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 trình Đại hội là: Sản lượng nước tiêu thụ: 55,600 triệu m³; Tổng doanh thu: 686,429 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế: 51,000 tỷ đồng; Cổ tức $\geq 14\%$.

4. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025.

Theo Báo cáo số 133/BC-GD ngày 31/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty với một số nội dung chính như sau:

- Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị đã làm việc tuân thủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế quản trị nội bộ mà HĐQT đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành Công ty Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số, đúng quy chế làm việc; HĐQT ban hành tổng cộng 02 Nghị quyết ĐHĐCĐ; 11 nghị quyết HĐQT, 04 quyết định liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu như: định hướng hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính; đầu tư xây dựng, tiền lương người lao động và các nội dung khác theo thẩm quyền. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Tất cả được ban hành và công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.
- Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc: đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiên bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; đề ra được những giải pháp tích cực; chủ động kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành; thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

5. Báo cáo về tình hình thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

Báo cáo số 134/BC-GĐ ngày 31/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty với một số nội dung chính như sau:

- Hiện nay, tổng số thành viên Hội đồng quản trị là 07 người, tuy nhiên đến thời điểm báo cáo, Công ty chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập, chưa đáp ứng yêu cầu tối thiểu (02 người) theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Hội đồng quản trị đã nỗ lực tìm kiếm, đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông từ năm 2023, 2024, 2025 nhưng chưa nhận được hồ sơ phù hợp; Nguyên nhân chủ yếu do đặc thù ngành cấp nước đòi hỏi ứng viên vừa đáp ứng tiêu chuẩn độc lập theo quy định vừa có chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp; đồng thời nguồn ứng viên đáp ứng đầy đủ các điều kiện còn hạn chế.
- Hội đồng quản trị đã và đang tiếp tục tìm kiếm, mở rộng nguồn ứng viên và xây dựng các giải pháp nhằm bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong thời gian tới.

6. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Báo cáo đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2025 (theo Báo cáo số 81/BC-GĐ ngày 25/3/2026 của Ban kiểm soát Công ty), với một số nội dung chính sau:

- Thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán;
- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và công tác quản trị, điều hành Công ty;
- Sự phối hợp hoạt động theo quy chế làm việc giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Giám đốc;
- Kiến nghị việc tiếp tục tăng cường công tác giảm thất thoát nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý vận hành; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý chi phí, sử dụng vốn và chất lượng dịch vụ khách hàng. Bên cạnh đó, cần thực hiện hạch toán, phân bổ chi phí và ghi nhận thu nhập phù hợp, đảm bảo phản ánh đúng kết quả kinh doanh giữa các kỳ. Đồng thời, tăng cường quản lý dòng tiền, kiểm soát cơ cấu nợ và cân đối nguồn vốn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn tài chính của Công ty.

7. Bà Huỳnh Thị Bích Phương trình bày Báo cáo tài chính kiểm toán do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AFC lập ngày 25/3/2026 với kết luận chấp nhận toàn bộ. Và trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026 về việc thông qua 03 công ty kiểm toán đề xuất tại Tờ trình số 76/TTr-GĐ ngày 12/3/2026 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp với Công ty.

8. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 (Theo Tờ trình số 139/TTr-GĐ ngày 13/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty); với tỷ lệ phân phối:

Lợi nhuận trước thuế năm 2025: **50.687.316.973 đồng**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 10.417.369.873 đồng

Lợi nhuận sau thuế: **40.269.947.100 đồng**

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Các quỹ phân phối		
1	Quỹ Khen thưởng	12.962.934.494	32,19
2	Quỹ Phúc lợi	2.092.486.656	5,20
3	Thưởng Ban điều hành, HĐQT, BKS ^(*)	635.602.167	1,58
4	Quỹ đầu tư phát triển	6.528.923.783	16,21
II	Chi trả cổ tức năm 2026		
1	Cổ tức (19% /mệnh giá)	18.050.000.000	44,82

(*) Thưởng Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát, Công ty phân phối tại Điều 27, Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

9. Trình thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội về mức thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty (theo Tờ trình số 135/TTr-GD ngày 31/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty). Cụ thể:

- Thành viên Hội đồng quản trị:** 7.000.000 đ/người/tháng
- Kiểm soát viên:** 4.000.000 đ/người/tháng
- Người quản trị Công ty:** 4.000.000 đ/người/tháng.

Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát, làm việc theo chế độ chuyên trách, được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

10. Trình về đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch tạm tính năm 2026.

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua sỉ nước sạch tạm tính năm 2026 là 6.636,91 đồng/m³; trình ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty được thương thảo và thực hiện việc ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch hàng năm với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV nhằm để công tác quản lý chủ động, việc điều hành được thuận lợi. (theo Tờ trình số 136/TTr-GD ngày 31/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty).

11. Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Ông Hoàng Thế Bảo trình Đại hội việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT đối với Ông Bùi Thanh Giang và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.

Đại hội thống nhất việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên theo nội dung *Tờ trình số 140/TTr-GD ngày 13/4/2026*.

12. Phần thảo luận tại Đại hội.

13. Thể lệ làm việc và thể lệ biểu quyết.

Ông Mai Trường Vũ, Trưởng ban Kiểm phiếu, trình bày và hướng dẫn việc biểu quyết các nội dung chính tại phiên họp.

14. Đại hội tiến hành bầu cử:

Ban Kiểm phiếu phát phiếu, biểu quyết, thu hồi phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

Trong đó:

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: 8.423.708 cổ phiếu.

15. Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử các nội dung chính

Ông Mai Trường Vũ, thay mặt Ban Kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung chính tại Đại hội theo kết quả biểu quyết:

Nội dung	Số cổ phiếu đồng ý	Số cổ phiếu không đồng ý	Số cổ phiếu Ý kiến khác
1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026	8.039.958 (95,44%)	42.700 (0,51%)	341.050 (4,05%)
2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập).	8.082.658 (95,95%)	0	341.050 (4,05%)
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty.	8.082.658 (95,95%)	0	341.050 (4,05%)
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.	8.423.708 (100%)	0	0
5. Mức thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.	8.423.708 (100%)	0	0
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để	8.423.708	0	0

kiểm toán báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2026 của Công ty.	(100%)		
7. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 đối với Ông Bùi Thanh Giang	8.423.708 (100%)	0	0
8. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.	8.082.658 (95,95%)	0	341.050 (4,05%)
9. Đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2025	3.213.358 (90,41%)	0	341.050 (4,05%)
10. Đơn giá mua bán sỉ nước sạch tạm tính năm 2026 và việc ủy quyền thông qua đơn giá mua sỉ nước sạch 04 tháng đầu năm 2027	3.213.358 (90,41%)	0	341.050 (4,05%)
11. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 (Ông Võ Nhật Trân)	8.423.708 (100%)		

Đối với việc thông qua đơn giá nước: với 90,41% tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông tham dự đại hội (không bao gồm cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch) đồng ý thông qua.

16. Thông qua Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (tài khóa 2025)

Bà Nguyễn Lê Minh Phương trình bày Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (tài khóa 2025).

Ông Hoàng Thế Bảo chủ trì lấy biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Với 100% phiếu thuận, Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

17. Ông Hoàng Thế Bảo, Chủ tọa Đoàn phát biểu, bế mạc Đại hội lúc 16h00 cùng ngày.

TM. Thư ký đoàn


Nguyễn Lê Minh Phương

TM. Đoàn Chủ tịch
Chủ tọa đoàn


Hoàng Thế Bảo

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Stt	Danh mục tài liệu
1	Chương trình Đại hội
2	Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết
3	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026.
4	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty.
5	Báo cáo về tình hình thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.
6	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
7	Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2026 của Công ty.
8	Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
9	Trình thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.
10	Trình về đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch tạm tính năm 2026.
11	Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Tài khóa 2025)
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

STT	Thời gian	Nội dung
1	14h00-15h00	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
2		Giới thiệu Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
3		Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư Ký đoàn và Ban Kiểm phiếu.
4		Thông qua Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
5		Thông qua Chương trình Đại hội.
6	15h00-15h15	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026.
7		Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty.
8		Báo cáo về tình hình thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.
9		Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
10		Báo cáo kiểm toán độc lập
11	15h15-16h00	Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2026 của Công ty.
12		Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
13		Trình thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.
14		Trình về đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch tạm tính năm 2026.

STT	Thời gian	Nội dung
15		Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.
16		Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên (nếu có).
17		Thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
18	16h00-16h15	Nghỉ giải lao.
19	16h15-16h30	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội.
20	16h30-16h40	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
21	16h40-16h45	Bế mạc Đại hội.

Dự thảo

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (tài khóa 2025) sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thẻ lệ biểu quyết.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a/ Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, VneID;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b/ Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, một Thẻ cổ đông, một Phiếu biểu quyết gồm các nội dung chính biểu quyết tại Đại hội; một Phiếu bầu cử, trong đó:

- Thẻ cổ đông (Màu vàng);

Thẻ này dùng để thông qua các nội dung sau đây:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu;
- Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và vấn đề phát sinh tại Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ cổ đông (màu vàng) theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết.

- *Phiếu biểu quyết (màu xanh lá cây)*;

Cổ đông tham dự Đại hội nhận một Phiếu biểu quyết (giấy màu xanh lá cây) - là phiếu để thông qua các nội dung cơ bản theo chương trình làm việc của Đại hội. Phiếu biểu quyết được in trên giấy màu xanh lá cây gồm thông tin cổ đông (trong đó thể hiện tổng số phiếu biểu quyết), nội dung biểu quyết, chữ ký cổ đông và ý kiến biểu quyết của cổ đông. Đối với từng chỉ tiêu biểu quyết, quý cổ đông nên lựa chọn một trong hai ý kiến “ĐỒNG Ý” hay “KHÔNG ĐỒNG Ý”. Nếu đồng ý với chỉ tiêu biểu quyết nào thì đánh dấu “X” vào ô “ĐỒNG Ý” của chỉ tiêu đó; nếu không đồng ý với chỉ tiêu biểu quyết nào thì đánh dấu “X” vào ô “KHÔNG ĐỒNG Ý” hoặc ghi ý kiến khác (hướng dẫn cụ thể trên Phiếu biểu quyết). Đồng thời ký tên trên phiếu sau khi thực hiện việc biểu quyết.

Phiếu biểu quyết do Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định phát hành và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định phải còn nguyên vẹn; không bị gạch xóa, sửa chữa; không được ghi thêm tên người khác hoặc những thông tin, ký hiệu khác vào phiếu bầu. Nếu sai sót hoặc cần điều chỉnh lại phiếu, có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi phiếu sau khi nộp lại phiếu cũ.

Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết (có ký tên xác nhận) đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban kiểm phiếu trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại các phiếu nêu trên cho Ban kiểm phiếu thì xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

Trong một *Phiếu biểu quyết*, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

d/ Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e/ Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

g/ Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h/ Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2022 - 2027)

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Tuân thủ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty. Trường hợp phát sinh nội dung không có trong Điều lệ Công ty thì áp dụng quy định pháp luật hiện hành.
- Bầu cử công khai, dân chủ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

2. Hình thức bầu cử:

Cổ đông tham dự Đại hội nhận ***Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị*** (giấy màu trắng) Phiếu bầu in Thông tin cổ đông, Số lượng ứng cử viên cần bầu, Phân bầu cử (*cổ đông thể hiện quyền biểu quyết*).

Việc bầu Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Lựa chọn hình thức bầu dồn đều). Theo đó, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với (x) Số lượng ứng cử viên cần bầu. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên tùy theo mức độ tín nhiệm.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên thì gạch lên Họ và tên của ứng cử viên.
- Nếu bầu cho ứng cử viên thì không gạch Họ và tên của ứng cử viên.

3. Quy định phiếu biểu quyết và bầu cử:

a) Phiếu hợp lệ: được phát ra theo mẫu thống nhất, có đóng dấu treo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, không cạo, tẩy, xóa hoặc có dấu hiệu riêng biệt.

b) Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội Công ty phát hành;
- Phiếu không bầu cho ứng cử viên nào (phiếu trắng);
- Phiếu có nét gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ngoài danh sách in sẵn;
- Phiếu được thực hiện cả 02 phương thức Bầu dồn đều và Bầu dồn lệch;
- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

Điều 6. Đoàn chủ tịch.

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp.

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a/ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.

b/ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c/ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d/ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 7. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội đề cử và thành lập. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm: kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày **17/4/2026**; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 8. Ban thư ký Đại hội.

Ban thư ký gồm 01 người, do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Ban thư ký có nhiệm vụ sau:

- a/ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- b/ Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- c/ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- d/ Nhận kết quả kiểm phiếu từ Ban kiểm phiếu gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết.

Điều 9. Ban kiểm phiếu.*1. Ban Kiểm phiếu:*

Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội gồm 05 người.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a/ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự
- b/ Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu.
- c/ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký để lưu vào biên bản và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **17/4/2026**.

Điều 11. Nội dung thảo luận: Theo Chương trình Đại hội**Điều 12. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.**

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành. Đối với các nội dung cần thông qua theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội giao và lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

**CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 14. Tổ chức thực hiện.**

1. Quy chế này gồm có **04 Chương 14 Điều** do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định soạn thảo và thông qua lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành.
2. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần cấp nước Gia Định chịu trách nhiệm thi hành./.

Số: 487 /BC-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2026**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. Tình hình chung:

Tổng kết năm 2025, sản lượng nước tiêu thụ của khách hàng và doanh thu tiền nước của Công ty giảm nhẹ so với năm 2024 do địa bàn quản lý không còn khả năng mở rộng và sự phát triển nền kinh tế chuyển đổi số 4.0. Bên cạnh đó, Công ty vẫn phải tiếp tục đối mặt với những thách thức dài hạn của ngành nước như: tác động của biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, an ninh nguồn nước, an ninh mạng, chi phí đầu vào tăng trong điều kiện giá bán từ năm 2024 chưa được tăng theo lộ trình gây sức ép đáng kể đến công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước. Các công trình hạ tầng kỹ thuật xử lý giao cắt, di dời, cải tạo và phát triển các tuyến ống cấp nước trong khu dân cư lâu đời - địa bàn quản lý của Công ty - ngày càng thu hẹp, dẫn đến khó khăn trong công tác thỏa thuận hướng tuyến, xin phép đào đường, triển khai thi công phục vụ cho công tác phát triển và cải tạo nâng cấp, duy tu mạng lưới cấp nước.

Với sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành cùng tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định vẫn đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm như: cấp nước an toàn liên tục, duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức 9,78%. Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng- tài chính năm 2025 như sau:

II. Kết quả hoạt động năm 2025: (phụ lục đính kèm)

1. Sản xuất - kinh doanh:

- Sản lượng nước mua sỉ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV được đo đếm qua 32 đồng hồ tổng đạt 61,160 triệu m³, chiếm 97,99 % kế hoạch, giảm 1,02% (tương đương 0,626 triệu m³) so với năm 2024.
- Sản lượng nước (chuẩn 1) đạt 55,122 triệu m³, đạt 98,78% kế hoạch, đạt 99,60% tương ứng giảm 0,219 triệu m³ so với cùng kỳ năm 2024.
- Gắn mới và tái lập 461 đồng hồ nước, đạt 92,20% kế hoạch, nâng tổng số đồng hồ nước trên toàn mạng lên 139.045 đầu nối, tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.

- Công tác thay đồng hồ nước khách hàng đảm bảo ghi nhận đúng chỉ số tiêu thụ: đã thay được 32.560 đồng hồ nước cỡ nhỏ và 58 đồng hồ nước cỡ lớn, đạt lần lượt 95,59% và 58,00% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức 9,78%, thấp hơn 0,82% so với kế hoạch năm 2025 và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024.
- Đến cuối năm 2025, địa bàn quản lý của Công ty có 16.336 đồng hồ nước khách hàng có tiêu thụ thấp từ 0m³ đến 4m³, chiếm tỷ trọng 11,75% trên tổng số đồng hồ khách hàng, tăng 2,11% (tương đương 2.946 đồng hồ) so với năm 2024.

2. Đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát thất thu và mua sắm vật tư, trang bị máy móc, thiết bị, đào tạo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đối với công trình phát triển mạng lưới cấp nước: đã thi công hoàn tất công trình thuộc giai đoạn chuyển tiếp, có tổng chiều dài thiết kế 618m ống cái, giá trị khối lượng 2,758 tỷ đồng, giải ngân 2,360 tỷ đồng, đạt 142,60% so với kế hoạch năm 2025.
- Đối với công tác đầu tư thay mới ống mực: đã hoàn tất giải ngân 07 trên tổng số 07 công trình thuộc giai đoạn chuyển tiếp và hoàn tất thi công, nghiệm thu đưa vào sử dụng 09 trên tổng 14 công trình đăng ký khối lượng thực hiện giai đoạn thực hiện đầu tư, với tổng khối lượng thay mới 13.122m ống cũ mực, giá trị khối lượng 54,742 tỷ đồng, giải ngân được 31,597 tỷ đồng, đạt 97,43% về giải ngân so với kế hoạch năm 2025.
- Đối với công tác chống thất thoát nước luôn được quan tâm và ghi nhận được kết quả như sau:
 - Thất thoát nước hữu hình: hoàn tất quyết toán 06 trên tổng số 06 công trình thuộc giai đoạn chuyển tiếp và hoàn tất thi công 09 trên tổng số 23 công trình thuộc giai đoạn thực hiện đầu tư 2025 với tổng số lượng thay mới 13.900m ống, giá trị xây lắp 40,533 tỷ đồng, giải ngân 22,349 tỷ đồng, đạt 96,24% kế hoạch giải ngân đã phê duyệt. 14 công trình còn lại đang trong quá trình lập báo cáo khảo sát, báo cáo kinh tế kỹ thuật, nhà thầu thi công, sẽ tiếp tục triển khai trong quý I/2026.
 - Thất thoát nước vô hình: lắp đặt mới 02 hầm đồng hồ tổng để phân vùng tách mạng BT2701 và BQ2728 hiện hữu thành BQ2701, BQ 2702, BQ2703 và BQ2728.1 nâng tổng DMA đã thiết lập là 91 DMA, nâng cấp và thay thế 03 van điều áp và 05 van điều áp cho các DMA, nâng tổng số van điều áp trên toàn địa bàn là 33 van, lắp đặt thử nghiệm 02 van điều khiển đóng mở từ xa tại DMA.BT2802 và BT2728.01; cập nhật được 927 địa chỉ gắn mới, nâng đời đồng hồ nước và 28 bản vẽ hoàn công công trình cũng như các dữ liệu điểm bề trong địa bàn quản lý; đo đạc tọa độ 500 trên tổng số 500 van và chính xác hóa vị trí 90 trên tổng số 90 hầm kỹ thuật trên mạng lưới lên cơ sở dữ liệu GIS. Bên cạnh đó, lắp đặt thêm 01 trạm quan trắc (tại 2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh) nâng tổng số trạm quan trắc là 03 trạm nhằm chủ động, thường xuyên theo dõi chất lượng nước trên địa bàn quản lý; chủ động dò tìm và sửa chữa 6.028 điểm bề gồm 4.532 điểm bề nổi, 1.496 điểm bề ngầm, coi 577 van tạo điều kiện đóng mở điều tiết mạng lưới, khắc phục kịp thời, nhanh chóng tình trạng bề đường ống, di dời 93 đồng hồ khách hàng đến vị trí thuận lợi cho việc đọc chỉ số nước hàng tháng, theo dõi và điều tiết việc cung cấp nước cho khách hàng qua 661.875 mét ống mạng lưới và 139.045 đầu

nổi để đảm bảo khắc phục triệt để các sự cố cấp nước, thay thế 32.618 đồng hồ nước đến hạn, đo đếm không chính xác. Do đó, tỷ lệ thất thoát nước lũy kế bình quân ở mức 9,78%, thấp hơn 0,82% so với kế hoạch và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024.

- Đối với công tác mua sắm vật tư và đồng hồ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: đã tổ chức mua sắm với giá trị khối lượng đạt 48,419 tỷ đồng, giải ngân 38,942 tỷ đồng, đạt lần lượt 96,84% và 97,36% kế hoạch năm. Bên cạnh đó, Công ty đầu tư trang trí máy móc thiết bị văn phòng và tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ cho người lao động với giá trị đầu tư 2,512 tỷ đồng, đã giải ngân 2,512 tỷ đồng đạt 121,00% kế hoạch.

- Đối với công tác mua sắm trang bị máy móc, thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và chất lượng phục vụ khách hàng với tổng vốn đầu tư 42,480 tỷ đồng, giải ngân 37,232 tỷ đồng đạt lần lượt 102,98% và 112,96% so với kế hoạch được duyệt.

3. Tài chính

- Tổng doanh thu ghi nhận ở mức 676,176 tỷ đồng; đạt 98,78% kế hoạch năm, giảm 1,09% (tương đương 7,478 tỷ đồng), trong đó doanh thu tiền nước (theo chuẩn 1) chiếm 668,118 tỷ đồng, giảm 0,09% (tương đương 0,592 tỷ đồng) so với năm 2024. Giá bán bình quân đạt 12.121 đồng/m³, thấp hơn 16 đồng/m³ so với kế hoạch (12.137 đồng/m³) và tăng 38 đồng/m³ so với năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế 50,687 tỷ đồng, đạt 100,29% kế hoạch, tăng 1,08% (tương đương 0,541 tỷ đồng) so với năm 2024. Nộp các khoản thuế phí và thu hộ phí dịch vụ thoát nước 260,422 tỷ đồng, đạt 103,30% kế hoạch năm, tăng 15,54% (tương đương 35,023 tỷ đồng) so với năm 2024.

III. Đánh giá kết quả thực hiện:

1. Những mặt làm được:

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu đạt 9,78% thấp hơn 0,82% so với kế hoạch và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024 cho thấy các giải pháp giảm nước thất thoát thất thu hiện tại đạt được mục tiêu và kế hoạch đề ra;

- Quản lý, vận hành ổn định mạng lưới phân phối, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, tiếp tục duy trì bền vững 100% hộ dân được sử dụng nước sạch trên địa bàn quản lý, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo kế hoạch năm;

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng và dữ liệu khách hàng, hoạt động kinh doanh có lãi, đảm bảo an toàn dòng tiền thu, bảo toàn phát triển vốn, làm tròn nghĩa vụ với nhà nước và cổ đông.

2. Một số tồn tại hạn chế:

- Sản lượng nước tiêu thụ giảm nhẹ so với năm 2024, khuyến khích sử dụng nước tiết kiệm hơn ở các hộ gia đình và tình trạng chuyển đổi hình thức kinh doanh, sản xuất từ trực tiếp sang trực tuyến; nhiều mặt bằng kinh doanh và các trụ sở đóng cửa, ngừng sử dụng nước ảnh hưởng đến việc gia tăng doanh thu nước của Công ty;

- Lộ trình điều chỉnh giá nước giai đoạn sau năm 2022 chậm làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty trong khi nhiệm vụ phải tiếp tục đầu tư để nâng cấp hệ thống cấp nước đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về cung cấp nước sạch cho người dân trên địa bàn;

- Khó khăn trong công tác xin cấp phép đào đường và thỏa thuận hướng tuyến phải có ý kiến đồng thuận của nhiều cơ quan quản lý công trình ngầm như: điện lực, viễn thông, Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật, Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ dẫn đến việc chậm trễ triển khai thi công các công trình cải tạo ống mục gây ảnh hưởng tiến độ hoàn thành chỉ tiêu đầu tư xây dựng, giảm thất thoát nước chung của Công ty và chất lượng phục vụ khách hàng;

- Việc đầu tư trang bị, ứng dụng công nghệ thông tin trong vận hành, quản lý mạng lưới, chăm sóc khách hàng theo Nghị quyết số 99-NQ/ĐU ngày 27/01/2023 của Đảng ủy Công ty CPCN Gia Định về chuyển đổi số đòi hỏi Công ty phải bố trí nguồn vốn tương đối lớn để thực hiện. Công tác số hóa hồ sơ, dữ liệu chuyên môn vẫn chưa được đồng bộ nên hiệu quả ứng dụng chưa phát huy tối đa;

- Tỷ lệ khách hàng sử dụng nước thấp dưới 4m^3 trong năm 2025 có xu hướng tăng nhẹ 2,11% so với năm 2024, điều này gây ảnh hưởng đến tỷ lệ nước thất thoát thất thu, cho thấy nhu cầu sử dụng nước của khách hàng có xu hướng giảm dần;

- Chưa có nhiều sáng kiến mang tính ứng dụng mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

B. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2026

I. Dự báo tình hình:

Năm 2026, bên cạnh những thách thức mang tính dài hạn của ngành nước, Công ty phải đối mặt với những khó khăn thách thức như sau:

- *Một là:* Địa bàn quản lý mạng lưới đường ống cấp nước đã phủ kín, không còn khả năng mở rộng phát triển khách hàng và đã hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch cho thấy nhu cầu của người dân đã được đáp ứng đủ. Bên cạnh đó, sản lượng nước tiêu thụ trong năm 2026 dự kiến sẽ giảm do công tác di dời, giải phóng mặt bằng phục vụ cho các dự án trọng điểm của Thành phố.

- *Hai là:* Điều chỉnh giá nước sạch giai đoạn 2024-2028 vẫn chưa được Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt trong điều kiện các chi phí đầu vào phục vụ cho việc quản lý, vận hành phát triển mạng lưới cung cấp nước sạch thay đổi tăng hàng năm;

- *Ba là:* Doanh thu tiền nước năm 2026 sẽ giảm nhẹ nguyên nhân chủ yếu là do các địa chỉ kinh doanh trả mặt bằng, các cao ốc chung cư thay đổi cơ cấu đối tượng sử dụng nước từ kinh doanh sang sinh hoạt và doanh thu tiền nước bị ảnh hưởng trực tiếp từ hoạt động sản xuất kinh doanh trực tuyến đang phát triển, làn sóng hoàn trả mặt bằng kinh doanh chuyển sang giao dịch mua sắm trực tuyến qua mạng tiếp tục là xu hướng phổ biến;

Tất cả các yếu tố trên sẽ có tác động tiêu cực đến doanh thu nước và tổng doanh thu của Công ty năm 2026. Tuy nhiên, Ban điều hành cùng tập thể người lao động Công ty cùng đồng lòng, tiếp tục phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu và giải pháp như sau:

II. Mục tiêu tổng quát:

- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty.

- Chủ động công tác dò và sửa chữa điểm bể kịp thời, cải tạo thay mới mạng lưới góp phần kéo giảm và tiến đến duy trì tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức kinh tế.

- Ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý mạng lưới, quản lý đồng hồ khách hàng; tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong công tác chăm sóc khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, cải cách các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, chủ động, hiệu quả hướng tới mục tiêu trở thành một doanh nghiệp số.

III. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Hiện đại hóa ngành nước, cập nhật liên tục cơ sở dữ liệu tập trung về mạng lưới hướng đến xây dựng hệ thống cấp nước thông minh;

- Tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân sự đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty;

- Đẩy mạnh công tác giảm thất thoát nước bền vững và đạt hiệu quả kinh tế;

- Thực hiện tài chính lành mạnh, tiết kiệm; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động;

- Hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước và cổ đông, duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức từ 14%/năm trở lên.

IV. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

Stt	Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	% KH 2026 so với TH 2025
			(1)	(2)	(3=2÷1)
01	Sản lượng nước tiêu thụ (chuẩn 1)	Triệu m ³	55,122	55,600	100,87%
02	Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	676,167	686,429	101,52%
	<i>Doanh thu nước (chuẩn 1)</i>		668,118	675,429	101,09%
03	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,687	51,000	100,62%
04	Thuế và thu hộ phí dịch vụ thoát nước, trong đó:	Tỷ đồng	260,422	264,499	101,56%
	<i>Thu hộ phí dịch vụ thoát nước</i>		195,286	197,563	101,16%
05	Mức chia cổ tức dự kiến	%	≥ 14	≥ 14	≥100,00%

V. Giải pháp thực hiện:

5.1. Giải pháp về cấp nước an toàn:

- Chủ động xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng mạng lưới, triển khai mua sắm vật tư, trang bị máy móc thiết bị nhằm đảm bảo dịch vụ cấp nước đạt chất lượng, liên tục và hiệu quả; Phối hợp với các sở ban ngành trong việc nắm bắt thông tin nhằm chủ động triển khai đồng bộ các công trình cải tạo, duy tu sửa chữa mạng lưới;
- Chủ động tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phối hợp với Xí nghiệp truyền dẫn nước sạch theo dõi sản lượng đồng hồ tổng khu vực, nhằm đánh giá, phân tích và kịp thời xử lý các tình huống bất thường như: đồng hồ không ổn định, sự tăng giảm bất thường của lưu lượng, áp lực thay đổi đột ngột, sai lệch đo đếm;
- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, trang bị đầy đủ các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác giảm nước thất thoát thất thu và quản lý mạng lưới;
- Xây dựng các giải pháp đối phó với sự cố bất thường, các giải pháp giảm các nguy cơ, rủi ro có thể xảy ra trong quá trình cung cấp nước sạch như: tăng cường triển khai diễn tập cấp nước an toàn ứng phó sự cố bể ống cấp nước nhằm đảm bảo duy trì cấp nước an toàn liên tục đến khách hàng.

5.2. Giải pháp về sản xuất kinh doanh:

- Xây dựng kế hoạch giảm thất thoát nước cho từng DMA, thường xuyên thực hiện công tác dò tìm rò rỉ đặc biệt tại 48 DMA có tỉ lệ thất thoát trên 10%, tiếp tục phân vùng tách mạng thiết lập các DMA mới và thực hiện các phương pháp kiểm soát rò rỉ chủ động;
- Vận hành có hiệu quả trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước NOC, hệ thống bảo trì mạng lưới NMS, tập trung khai thác và cập nhật cơ sở dữ liệu GIS kết hợp với phần mềm WaterGEMS mô phỏng thủy lực nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý mạng lưới và hỗ trợ phát hiện các điểm rò rỉ chủ động trên mạng lưới cấp nước.
- Tăng cường kiểm soát tiêu thụ và truy thu chênh lệch giá, tiếp tục kiểm soát đồng hồ nước có tiêu thụ thấp dưới 4m³ không vượt quá 10% trên tổng số đồng hồ khách hàng, đảm bảo khách hàng nhận được đầy đủ thông tin về tình hình sử dụng nước để tỷ lệ thực thu đương niên đạt trên 99%.

5.3. Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng:

- Nâng cấp trang thông tin điện tử, dịch vụ khách hàng trực tuyến lên mức độ 4 về dịch vụ công trực tuyến; Duy trì số điện thoại đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận và xử lý thông tin, khiếu nại từ khách hàng;
- Mở rộng thêm các kênh giao tiếp với khách hàng, kênh thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt như App Zalo, Momo, thanh toán qua App ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng đồng thời đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của Công ty;
- Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân không sử dụng nước giếng khoan chuyển sang sử dụng hoàn toàn bằng nước sạch nhằm bảo vệ tài nguyên và tăng sản lượng tiêu thụ;

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, chăm sóc khách hàng để thực hiện việc chuyển đổi số, ký số hợp đồng điện tử, thu thập thông tin xây dựng kho dữ liệu AI trả lời tự động, đẩy mạnh công tác truyền thông qua trang điện tử, tin nhắn để phục vụ khách hàng tốt hơn.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng cài đặt và sử dụng app SAWACO CSKH.

5.4. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cho người lao động thông qua kế hoạch đào tạo của Công ty hoặc tạo điều kiện, chính sách để người lao động tự học;

- Cải tiến, xây dựng chính sách tiền lương, thưởng theo hướng tính đúng, tính đủ, có cơ chế khuyến khích người lao động đổi mới sáng tạo, tăng năng suất hiệu quả lao động.

- Tiếp tục hoàn thiện về cơ cấu bộ máy tổ chức Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp, luân chuyển nhân sự phù hợp trình độ, nhu cầu phòng ban đội.

5.5. Giải pháp về quản lý:

- Phối hợp tốt với địa phương trong công tác thông báo tình trạng sử dụng nước của khách hàng về tiêu thụ, thanh toán nợ tiền nước và trong công tác phối hợp mở rộng, nâng cấp các tuyến đường, hẻm nhằm tiết kiệm chi phí cải tạo, duy tu trong đầu tư xây dựng;

- Tiếp tục thu thập mã định danh để kiểm soát định mức nước và kiểm tra giá biểu kịp thời áp giá đúng cho từng đối tượng sử dụng nước góp phần ổn định giá bán bình quân; Triển khai ký kết hợp đồng điện tử để đảm bảo tính pháp lý giữa Công ty và khách hàng;

- Phát động phong trào thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến các quy trình thủ tục rút ngắn thời gian giải quyết công việc để nâng cao năng suất lao động và chất lượng dịch vụ khách hàng;

- Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo cho CB-CNV để cập nhật kịp thời các Nghị định, Thông tư và các thông tin về đấu thầu để đảm bảo công tác mua sắm vật tư, xây dựng, sửa chữa mạng lưới cấp nước tuân theo Luật đấu thầu và Quy trình mua sắm của Công ty.

- Tạo các kênh tương tác thông qua các ứng dụng điện tử, truyền thông để thấu hiểu khách hàng, mở rộng mô hình thanh toán cải thiện dịch vụ ngày càng hoàn thiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và trình chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất- kinh doanh- tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nhằm đảm bảo cơ sở và tính pháp lý để Ban điều hành Công ty có thể triển khai thực hiện các công tác sản xuất kinh doanh, đồng thời điều hành và chủ động điều chỉnh khi có yếu tố khách quan tác động đến các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu như sản lượng,

doanh thu, lợi nhuận... Theo đó để đảm bảo việc vận hành thuận lợi, đạt kế hoạch và phù hợp với tình hình thực tế, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất- kinh doanh năm 2025 và chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2026;

2/ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu của Kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2026 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- CT. HĐQT; BGĐ (để báo cáo);
- Người QT Cty (để tổng hợp);
- Ban kiểm soát; Ban KTNB (để biết);
- Phòng – Ban – Đội; CĐ; ĐTN (để biết);
- Lưu: VT, KHV, A.17.



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN NGỌC HÙNG

Kết quả hoạt động Sản xuất Kinh doanh Đầu tư Xây dựng - Tài chính năm 2025

(Đính kèm Báo cáo số 48/B-CĐ ngày 17 tháng 3 năm 2026)

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện		Tỷ lệ (%) TH năm 2025 so với	
			2024	2025	TH 2024	KH 2025
A. SẢN XUẤT KINH DOANH		(1)	(2)	(3)	(4= 3/2)	(5=3/1)
1. Nước tiêu thụ (chuẩn 1)	Triệu m ³	55,800	55,341	55,122	99,60%	98,78%
2. Gắn mới và tái lập ĐHN các cỡ	Cái	500	507	461	90,93%	92,20%
3. Thay, nâng hạ cỡ ĐHN cỡ nhỏ	Cái	34.061	33.103	32.560	98,36%	95,59%
4. Thay, nâng hạ cỡ ĐHN cỡ lớn	Cái	100	41	58	141,46%	58,00%
5. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	10,60	10,26	9,78	Thấp hơn 0,48%	Thấp hơn 0,82%
6. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00%	100,00%
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG – MUA SẴM						
1. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	618	0	618	-	100%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	2,758	-	2,758	-	100%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	1,655	0,291	2,360	811%	142,60%
2. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	13.603	13.033	13.122	100,68%	96,46%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	56,281	53,090	54,742	103,11%	97,27%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	32,430	30,118	31,597	104,91%	97,43%
3. Công trình giảm nước TTTT	Mét	14.782	17.840	13.900	77,91%	94,03%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	35,762	49,758	40,533	81,46%	113,34%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	23,221	34,996	22,349	63,86%	96,24%
4. Chi phí vật tư sửa bể, thay ĐH định kỳ, gắn mới ĐHN						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	50,000	32,984	48,419	146,80%	96,84%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	40,000	28,936	38,942	134,58%	97,36%
5. Trang bị thiết bị quản lý mạng lưới, công nghệ thông tin						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	41,250	22,018	42,480	192,93%	102,98%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	32,960	18,958	37,232	196,39%	112,96%

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện		Tỷ lệ (%) TH năm 2025 so với	
			2024	2025	TH 2024	KH 2025
6. Trang bị thiết bị văn phòng, đào tạo						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	2,595	3,087	2,512	81,37%	96,80%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	2,076	3,087	2,512	81,37%	121,00%
C. TÀI CHÍNH						
1. Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	684,545	683,654	676,176	98,91%	98,78%
Doanh thu tiền nước (chuẩn 1)	Tỷ đồng	677,245	668,710	668,118	99,91%	98,65%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,540	50,146	50,687	101,08%	100,29%
3. Nộp ngân sách+ thu hộ Phí DVTN	Tỷ đồng	252,100	225,399	260,422	115,54%	103,30%

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025



MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 – 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 8
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	10 – 11
Thuyết minh báo cáo tài chính	12 – 39



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

1. Thông tin chung

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa từ Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên theo Quyết định số 6658/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005928 đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304806225 ngày 12 tháng 08 năm 2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 và 01/01/2025 là 95.000.000.000 VND tương đương với 9.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán là GDW) được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 651/QĐ-SGDHN ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại 2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn);
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở);
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình cấp nước. Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp mặt đường;
- Bán buôn đồ uống;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Thực hiện theo khoản 1 Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng - công nghiệp (trừ khảo sát, giám sát xây dựng). Thiết kế công trình cấp - thoát nước.

Trong năm, hoạt động chính của Công ty là quản lý, phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên).

2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị:

Họ tên	Chức vụ	
Ông Hoàng Thế Bảo	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 08/05/2025
Ông Nguyễn Thành Phúc	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 08/05/2025
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên	
Ông Phạm Thành Trung	Thành viên	
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	
Ông Bùi Thanh Giang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08/05/2025
Bà Trần Lệ Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08/05/2025
Bà Nguyễn Thị Bảo Châu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08/05/2025
		Miễn nhiệm ngày 29/12/2025
Bà Phan Mỹ Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29/12/2025
Bà Vũ Phương Thảo	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 08/05/2025
Ông Hồ Thanh Cường	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 08/05/2025
Ông Trần Quang Phương	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 08/05/2025

Ban Kiểm soát:

Họ tên	Chức vụ
Bà Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng ban
Bà Tăng Mỹ Phương	Thành viên
Ông Trịnh Trọng Tâm	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên
Bà Phạm Thị Phương Linh	Thành viên

Ban Điều hành:

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc
Ông Đặng Ngọc Hà	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Tuấn Ngọc	Phó Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và cho đến ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Việt Nam	Giám đốc

3. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

5. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

6. Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

7. Công bố Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc công bố Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



NGUYỄN NGỌC HÙNG

Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế

Member firm of PKF International

Số: 165/2026/BCKT-HCM.00131



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:

Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc của
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2026, từ trang 5 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



PHẠM THỊ NGỌC LIÊN

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 1180-2023-009-1

Người được ủy quyền

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

LÊ HUỖNH BẢO

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 5449-2026-009-1

Hồ Chí Minh City Head Office • Tel: +84 28 2220 0237 • Fax: +84 28 2220 0265 • Email: pkf.afchcm@pkf.afcvietnam.vn
2/F Indochina Park Tower • No. 4 Nguyen Dinh Chieu Street • Dakao Ward • District 1 • Hồ Chí Minh City • Vietnam • Website: www.pkf.afcvietnam.vn

PKF AFC Vietnam Auditing Co., Ltd. is a member of PKF Global, the network of member firms of PKF International Limited, each of which is a separate and independent legal entity and does not accept any responsibility or liability for the actions or inactions of any individual member or correspondent firm(s).

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
TÀI SẢN				
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		128.438.741.758	125.231.925.443
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	27.432.254.028	58.519.180.687
1. Tiền	111		12.432.254.028	28.519.180.687
2. Các khoản tương đương tiền	112		15.000.000.000	30.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		13.000.000.000	13.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	13.000.000.000	13.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		33.523.199.992	13.902.055.134
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	11.246.791.497	9.397.762.867
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	4.318.062.240	2.460.623.933
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	21.638.276.622	5.429.711.395
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(3.679.930.367)	(3.386.043.061)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	5.7	42.052.652.285	32.346.132.399
1. Hàng tồn kho	141		42.052.652.285	32.346.132.399
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		12.430.635.453	7.464.557.223
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	9.616.760.626	7.050.301.039
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.414.660.128	414.256.184
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	399.214.699	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		211.729.079.501	169.153.004.943
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		332.353.191	332.353.191
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.5	332.353.191	332.353.191
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		172.060.081.115	158.719.059.374
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	166.786.008.040	154.066.395.732
- Nguyên giá	222		643.517.989.809	596.668.318.890
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(476.731.981.769)	(442.601.923.158)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	5.274.073.075	4.652.663.642
- Nguyên giá	228		18.590.829.577	15.804.392.920
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(13.316.756.502)	(11.151.729.278)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		6.412.632.243	5.906.579.467
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	6.412.632.243	5.906.579.467
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		32.924.012.952	4.195.012.911
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	32.924.012.952	4.195.012.911
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		340.167.821.259	294.384.930.386

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
NGUỒN VỐN				
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		152.554.379.892	106.113.398.565
I. Nợ ngắn hạn	310		151.696.237.912	102.030.172.537
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	64.269.382.301	53.741.001.678
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	775.779.208	513.466.724
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	5.814.174.632	6.109.944.319
4. Phải trả người lao động	314		13.077.213.859	12.915.031.701
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	1.057.149.744	13.959.203
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	61.649.835.093	21.788.964.991
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17	3.168.560.075	4.942.664.272
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.18	1.884.143.000	2.005.139.649
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		858.141.980	4.083.226.028
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.16	559.597.644	616.121.617
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17	298.544.336	3.467.104.411
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		187.613.441.367	188.271.531.821
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.19	187.613.441.367	188.271.531.821
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		52.343.494.267	44.005.528.993
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		40.269.947.100	49.266.002.828
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước	421a		-	9.372.090.445
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		40.269.947.100	39.893.912.383
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		340.167.821.259	294.384.930.386

CHÂU THỊ DIỆU TÂM
Người lập biểu

NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP
Kế toán trưởng



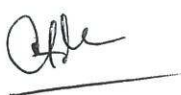
NGUYỄN NGỌC HÙNG
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		673.263.646.857	672.772.673.551
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		276.778.119	444.343.534
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	6.1	672.986.868.738	672.328.330.017
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	403.536.388.615	409.701.382.859
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		269.450.480.123	262.626.947.158
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.169.868.811	1.241.716.251
7. Chi phí tài chính	22	6.4	414.450.489	776.419.436
Trong đó: chi phí lãi vay	23		414.450.489	776.419.436
8. Chi phí bán hàng	25	6.5	131.021.026.261	138.784.838.669
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	90.211.704.029	83.997.972.003
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		48.973.168.155	40.309.433.301
11. Thu nhập khác	31	6.7	2.011.105.571	10.083.820.244
12. Chi phí khác	32	6.8	296.956.753	247.516.530
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		1.714.148.818	9.836.303.714
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		50.687.316.973	50.145.737.015
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	10.417.369.873	10.251.824.632
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)	60		40.269.947.100	39.893.912.383
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	4.239	2.778



CHÂU THỊ DIỆU TÂM
Người lập biểu



NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP
Kế toán trưởng



NGUYỄN NGỌC HÙNG
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	50.687.316.973	50.145.737.015
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	38.092.069.086	34.259.441.460
- Các khoản dự phòng, (hoàn nhập)	03	380.356.140	(484.444.535)
- (Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.169.040.864)	(1.241.716.251)
- Chi phí lãi vay	06	414.450.489	776.419.436
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	88.405.151.824	83.455.437.125
- (Tăng)/ Giảm các khoản phải thu	09	(22.380.811.421)	403.647.047
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10	(9.706.519.886)	(359.018.252)
- Tăng/ (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	51.947.609.419	(20.725.693.566)
- (Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	(31.295.459.628)	(3.200.761.847)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(423.876.940)	(787.635.241)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(11.045.594.058)	(6.381.807.616)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	96.510.000	115.700.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(13.723.453.758)	(13.550.077.595)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	51.873.555.552	38.969.790.055
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(51.948.251.022)	(41.477.518.231)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	8.279.472	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(13.000.000.000)	(13.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	13.000.000.000	13.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.149.560.591	1.338.713.513
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(50.790.410.959)	(40.138.804.718)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(4.942.664.272)	(4.942.664.272)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(27.227.406.980)	(16.684.247.130)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(32.170.071.252)	(21.626.911.402)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	50	(31.086.926.659)	(22.795.926.065)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	60	58.519.180.687	81.315.106.752
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)	70	27.432.254.028	58.519.180.687



CHÂU THỊ DIỆU TÂM
Người lập biểu



NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP
Kế toán trưởng



NGUYỄN NGỌC HÙNG
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

Số: 133 /BC-GD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị
và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị (HDQT) xin báo cáo hoạt động như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025:

1) Cơ cấu thành viên HDQT:

HDQT gồm 07 thành viên, hiện nay đang hoạt động ổn định, có trình độ chuyên môn và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động chính của Công ty, gồm các: Ông/Bà Hoàng Thế Bảo - là Chủ tịch HDQT, Nguyễn Ngọc Hùng - là Giám đốc Công ty, Bùi Thanh Giang, Phan Mỹ Hòa, Phạm Thành Trung, Nguyễn Anh Tuấn, Trần Lê Phương - thành viên đại diện vốn góp của các cổ đông của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SWC), Công ty TNHH Nước sạch REE, Ngân hàng số Vikki.

Với cơ cấu nhân sự hiện tại, thành viên HDQT Công ty chưa có thành viên độc lập HDQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

2) Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2025, với sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành cùng việc phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể:

Công ty đảm bảo việc quản lý, vận hành ổn định mạng lưới phân phối và cấp nước an toàn, liên tục, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo kế hoạch năm; An toàn thông tin mạng và dữ liệu khách hàng, hoạt động kinh doanh có lãi, đảm bảo an toàn dòng tiền thu, bảo toàn phát triển vốn, làm tròn nghĩa vụ với nhà nước và cổ đông. Nổi bật, tỷ lệ nước thất thoát thất thu đạt 9,78% thấp hơn 0,82% so với kế hoạch và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024 cho thấy các giải pháp giảm nước thất thoát thất thu hiện tại đạt được mục tiêu và kế hoạch đề ra;

Tuy nhiên Công ty vẫn đang phải đối mặt với những thách thức dài hạn của ngành nước như: chi phí đầu vào tăng trong điều kiện giá bán từ năm 2024 chưa được tăng theo lộ trình gây

sức ép đáng kể lên công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước. Sản lượng nước tiêu thụ giảm nhẹ so với năm 2024, khuynh hướng sử dụng nước tiết kiệm hơn ở các hộ gia đình và tình trạng chuyển đổi hình thức kinh doanh, sản xuất từ trực tiếp sang trực tuyến; nhiều mặt bằng kinh doanh và các trụ sở đóng cửa, ngừng sử dụng nước ảnh hưởng đến việc gia tăng doanh thu nước của Công ty; Tỷ lệ khách hàng sử dụng nước thấp dưới 4m^3 trong năm 2025 có xu hướng tăng nhẹ 2,11% so với năm 2024, điều này gây ảnh hưởng đến tỷ lệ nước thất thoát thất thu, cho thấy nhu cầu sử dụng nước của khách hàng có xu hướng giảm dần;

Khó khăn trong công tác xin cấp phép đào đường và thỏa thuận hướng tuyến phải có ý kiến đồng thuận của nhiều cơ quan quản lý công trình ngầm như: điện lực, viễn thông, Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật, Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ dẫn đến việc chậm trễ triển khai thi công các công trình cải tạo ống mục gây ảnh hưởng tiến độ hoàn thành chỉ tiêu đầu tư xây dựng, giảm thất thoát nước chung của Công ty và chất lượng phục vụ khách hàng;

Tuy nhiên, với việc xác định nhiệm vụ trọng tâm là đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn, Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh, vận hành khai thác tốt mạng lưới cấp nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Công ty tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch.

Năm 2025, Công ty đã đảm bảo việc bảo toàn vốn góp, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, với các kết quả chính như sau:

- Sản lượng nước mua sỉ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH đạt 61,160 triệu m^3 , chiếm 97,99% kế hoạch, giảm 1,02% (tương đương 0,626 triệu m^3) so với năm 2024.
- Sản lượng nước (chuẩn 1) đạt 55,122 triệu m^3 , đạt 98,78% kế hoạch, đạt 99,60% tương ứng giảm 0,219 triệu m^3 so với cùng kỳ năm 2024.
- Gắn mới và tái lập 461 đồng hồ nước, đạt 92,20% kế hoạch, nâng tổng số đồng hồ nước trên toàn mạng lên 139.045 đầu nối, tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.
- Thay được 32.560 đồng hồ nước cỡ nhỏ và 58 đồng hồ nước cỡ lớn, đạt lần lượt 95,59% và 58,00% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức 9,78%, thấp hơn 0,82% so với kế hoạch năm 2025 và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024.
- 16.336 đồng hồ nước khách hàng có tiêu thụ thấp từ 0m^3 đến 4m^3 , chiếm tỷ trọng 11,75% trên tổng số đồng hồ khách hàng, tăng 2,11% (tương đương 2.946 đồng hồ) so với năm 2024.
- Tổng doanh thu ghi nhận ở mức 676,167 tỷ đồng; đạt 98,78% kế hoạch năm, giảm 1,09% (tương đương 7,487 tỷ đồng), trong đó doanh thu tiền nước (theo chuẩn 1) chiếm 668,118 tỷ đồng, giảm 0,09% (tương đương 0,592 tỷ đồng) so với năm 2024.

Giá bán bình quân đạt 12.121 đồng/m³, thấp hơn 16 đồng/m³ so với kế hoạch (12.137 đồng/m³) và tăng 38 đồng/m³ so với năm 2024;

- Lợi nhuận trước thuế 50,687 tỷ đồng, đạt 100,29% kế hoạch, tăng 1,08% (tương đương 0,541 tỷ đồng) so với năm 2024. Nộp các khoản thuế phí và thu hộ phí dịch vụ thoát nước 260,422 tỷ đồng, đạt 103,30% kế hoạch năm, tăng 15,54% (tương đương 35,023 tỷ đồng) so với năm 2024.

Với việc triển khai đồng bộ giải pháp tích cực và hiệu quả, đánh giá chung kết quả hoạt động theo các chỉ tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 05/NQ-GĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, nhận thấy hiệu quả hoạt động ổn định, chỉ tiêu sản lượng nước và tổng doanh thu đạt ngưỡng 98,78%; lợi nhuận trước thuế tăng nhẹ 0,29%:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2025	Ss TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m ³	55,800	55,122	98,78%
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	684,545	676,167	98,78%
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	50,540	50,687	100,29%

3) Về hoạt động của HĐQT:

Năm 2025, HĐQT đã điều hành hoạt động thông qua **05 phiên họp và các ý kiến biểu quyết bằng văn bản giữa các phiên họp**. Việc tổ chức họp và lấy ý kiến được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính minh bạch, hợp pháp và hiệu lực thi hành.

Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Tất cả thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ Công ty.

HQĐT ban hành tổng cộng **02 Nghị quyết ĐHĐCĐ; 11 nghị quyết HĐQT, 04 quyết định** liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu như: định hướng hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính; đầu tư xây dựng, tiền lương người lao động và các nội dung khác theo thẩm quyền. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Tất cả được ban hành và công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

Hoạt động của HĐQT tuân thủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế quản trị nội bộ mà HĐQT đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành Công ty.

4) Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Thực hiện tốt vai trò giám sát, định hướng và chỉ đạo Ban Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công ty hoạt động đúng chiến lược, tuân thủ pháp luật và hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm.

Ban điều hành đã thể hiện được tinh thần quyết liệt, chủ động và linh hoạt trong việc triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện

báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; đề ra được những giải pháp tích cực; chủ động kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành; thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

5) Về lương, thưởng, thù lao của thành viên HĐQT:

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-GĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đã thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 6.000.000 đ/người/tháng.
2. Kiểm soát viên không chuyên trách: 4.000.000 đ/người/tháng.

Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật (Áp dụng thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016).

Các khoản chi hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh, tính theo thực tế và mức chi tối đa là 5.000.000đ/tháng, cụ thể như sau:

Năm 2025
VND

Lương, thưởng, thù lao:

Ông Hoàng Thế Bảo	Chủ tịch HĐQT	362.501.077
Ông Nguyễn Thành Phúc	Nguyên Chủ tịch HĐQT	539.103.088
Bà Trần Lệ Phương	Thành viên HĐQT	58.000.000
Ông Bùi Thanh Giang	Thành viên HĐQT	56.000.000
Ông Phạm Thành Trung	Thành viên HĐQT	115.428.571
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	115.428.571
Bà Phan Mỹ Hòa	Thành viên HĐQT	-
Bà Nguyễn Thị Bảo Châu	Nguyên thành viên HĐQT	56.000.000
Bà Vũ Phương Thảo	Nguyên thành viên HĐQT	59.428.571
Ông Hồ Thanh Cường	Nguyên thành viên HĐQT	59.428.571
Ông Trần Quang Phương	Nguyên thành viên HĐQT	61.428.571
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên HĐQT & Giám đốc	918.117.331

- 6) Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

a, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên

Mua sỉ nước sạch	405.916.621.227
Thuê tài sản	4.210.467.967
Chia cổ tức	14.042.500.000
Nhận nhượng quyền gia hạn sử dụng bản quyền và dịch vụ phần mềm ArcGIS	2.400.486.657
Cung cấp dịch vụ lắp đặt trụ cứu hỏa	875.508.618
Chi phí đào tạo, truyền thông	180.591.433

b, Công ty Cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước

Chi phí kiểm tra, kiểm định đồng hồ nước	2.176.000
--	-----------

c, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh

Cung cấp nước sửa ống cấp nước	26.680.500
Cung cấp dịch vụ sửa bể	32.312.634
Ký quỹ bảo lãnh lượng nước sử dụng	31.607.280

7) Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Trong năm 2025, Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán số 04/KH-KTNB ngày 21/02/2025, tập trung rà soát quy trình đọc sổ và quy trình mua sắm vật tư. Hoạt động kiểm toán ghi nhận sự đồng thuận từ Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong việc chuẩn hoá các quy trình nội bộ. Các kiến nghị của Ban KTNB đã được các Phòng Ban tiếp nhận và thực hiện. Kết quả rà soát cho thấy trong năm 2025, Công ty không phát sinh các sự kiện rủi ro hoặc sai phạm tuân thủ trọng yếu nào trong phạm vi các hoạt động đã kiểm toán.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO:

1) Định hướng hoạt động:

- Thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty;
- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo đúng tiến độ, đúng trọng tâm.
- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến đạt kế hoạch năm 2026:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân 10.5%;
- b) Sản lượng nước tiêu thụ đạt 55.600 triệu m³;
- c) Tổng doanh thu đạt 686,429 tỷ đồng (trong đó doanh thu nước: 675,429 tỷ đồng);

- d) Lợi nhuận trước thuế: 51.000 tỷ đồng;
- e) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm 14%/năm trở lên;
- f) Đẩy mạnh công tác giảm thất thoát nước bền vững và đạt hiệu quả kinh tế; tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty;

2) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;
- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ, nâng cao hiệu lực điều hành và hiệu quả quản trị doanh nghiệp. Tăng tốc chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động;
- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CV, MP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Thế Bảo

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo Về quản trị và kết quả hoạt động của
Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 của Công ty)

1. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/NQ-GĐ	08/05/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
02	06/NQ-GĐ	29/12/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	25/NQ-GĐ	21/02/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ nhất năm 2025	100%
2	17/QĐ-GĐ	26/02/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng ban Kiểm toán Nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
3	26/NQ-GĐ	25/3/2025	Nghị quyết về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	27/NQ-GĐ	31/3/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ hai năm 2025	100%
5	28/NQ-GĐ	15/4/2025	Nghị quyết về thông qua số lượng lao động, quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	
6	29/NQ-GĐ	08/5/2025	Nghị quyết về thông qua việc bổ sung chức danh Cố vấn Ban Điều hành trong hệ thống Thang bảng lương Công ty	100%
7	30/NQ-GĐ	08/5/2025	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định Nhiệm kỳ 2022-2027	100%
8	31/NQ-GĐ	09/5/2025	Nghị quyết về thông qua Quỹ thưởng của Người quản lý Công ty	100%
9	32/NQ-GĐ	09/7/2025	Nghị quyết về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
10	18/QĐ-GĐ	29/7/2025	Quyết định về việc chấp thuận Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đi nước ngoài về việc riêng năm 2025	100%
11	33/NQ-GĐ	08/9/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ tư năm 2025	100%
12	19/QĐ-GĐ	26/9/2025	Quyết định về việc chấp thuận Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đi nước ngoài về việc công năm 2025	100%
13	34/NQ-GĐ	24/11/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ năm năm 2025	100%
14	35/NQ-GĐ	24/11/2025	Nghị quyết về đề nghị cấp hạn mức cho vay dự phòng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương - Chi nhánh Bình Hòa	100%
15	20/QĐ-GĐ	25/11/2025	Quyết định thành lập Ban công tác thực hiện thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027	100%

BÁO CÁO
Về cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị độc lập
của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty cổ phần (đặc biệt là yêu cầu về tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT);
- Căn cứ tình hình thực tế nhân sự của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo về tình hình cơ cấu thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CƠ CẤU THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP NHIỆM KỲ 2022-2027:

1) Thực trạng cơ cấu thành viên HĐQT:

• Tổng số thành viên HĐQT hiện tại: 07 người; gồm các: Ông/Bà Hoàng Thế Bảo - là Chủ tịch HĐQT, Nguyễn Ngọc Hùng - là Giám đốc Công ty, Bùi Thanh Giang, Phan Mỹ Hòa, Phạm Thành Trung, Nguyễn Anh Tuấn, Trần Lệ Phương - là thành viên đại diện vốn góp của các cổ đông là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SWC), Công ty TNHH Nước sạch REE, Ngân hàng số Vikki.

• Số lượng thành viên độc lập theo quy định: 02 người (tương ứng trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên);

• Số lượng thành viên độc lập hiện có: 0 người;

Với cơ cấu nhân sự hiện tại, thành viên HĐQT Công ty chưa có thành viên độc lập HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Thiếu 02 thành viên độc lập so với yêu cầu, tỷ lệ thành viên độc lập hiện tại thấp hơn mức tối thiểu theo quy định.

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã công bố cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên HĐQT độc lập đối với nhiệm kỳ mới (2022-2027); tuy nhiên không nhận được hồ

sơ đề cử, ứng cử của cổ đông vì nhiều lý do khách quan, cụ thể: công ty hoạt động trong ngành cấp nước có những đặc thù riêng nên đòi hỏi các thành viên HĐQT độc lập phải có sự am hiểu, có kinh nghiệm, có chuyên môn trong ngành và đáp ứng các điều kiện về thời gian công tác, ứng viên vừa đáp ứng tiêu chuẩn “độc lập” vừa có chuyên môn ngành sâu là một hạn chế. Yêu cầu về tính độc lập theo quy định hiện nay khá chặt chẽ: Không có lợi ích liên quan với Công ty, cổ đông lớn; không tham gia điều hành; trong khi đó nguồn nhân lực có kinh nghiệm thường đã và đang làm trong hệ thống ngành, có liên hệ về mặt chuyên môn hoặc lợi ích.

Mặt khác việc đề cử thành viên HĐQT là do các cổ đông thực hiện, rất khó để cổ đông nhỏ giới thiệu một thành viên bên ngoài tham gia HĐQT với tư cách độc lập. Ứng viên đạt các yêu cầu trên rất hạn chế nên gây khó khăn cho việc tìm kiếm và lựa chọn để ĐHĐCĐ bầu chọn đủ số lượng thành viên HĐQT độc lập theo quy định...

Tuy gặp khó khăn, Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực trong việc tìm kiếm nhân sự phù hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập qua các kỳ đại hội năm 2023, 2024 để đảm bảo quy định pháp luật nhưng đến thời điểm hiện tại, HĐQT Công ty vẫn hoạt động với cơ cấu 07 thành viên như đã trình bày.

2) Kết luận:

Công ty khẩn trương hoàn thiện cơ cấu HĐQT theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo nâng cao hiệu quả quản trị và tính minh bạch trong hoạt động bằng các giải pháp: Mở rộng kênh tìm kiếm ứng viên (chuyên gia, cố vấn, tổ chức nghề nghiệp...); Xây dựng chính sách đãi ngộ phù hợp để thu hút các ứng cử viên chất lượng...

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CV, MP.



Hoàng Thế Bảo

Số: 81/BC-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã được kiểm toán ngày 10/03/2026 bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu Ban Kiểm soát:

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-GĐ ngày 06/9/2023, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 gồm 05 thành viên:

- Bà Huỳnh Thị Bích Phương - Trưởng Ban Kiểm soát.
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh - Kiểm soát viên.
- Bà Phạm Thị Phương Linh - Kiểm soát viên.
- Bà Tăng Mỹ Phụng - Kiểm soát viên.
- Ông Trịnh Trọng Tâm - Kiểm soát viên.

Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty; các Kiểm soát viên còn lại hoạt động kiêm nhiệm.

Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện chức năng giám sát độc lập, khách quan, tuân thủ đúng quy định pháp luật để bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

2. Các hoạt động giám sát trọng tâm trong năm 2025 của Ban Kiểm soát:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2025.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình điều hành của Công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm.
- Giám sát việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ; thực hiện chia cổ tức cho cổ đông.
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- Giám sát việc công bố thông tin và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định.

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ để thẩm định số liệu và đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Phiên họp lần I ngày 11/02/2025: Đánh giá kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính Quý IV và năm 2024 (trước kiểm toán).
- Phiên họp lần II ngày 24/03/2025: Xem xét các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024, đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
- Phiên họp lần III ngày 12/08/2025: Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán độc lập.
- Phiên họp lần IV ngày 11/11/2025: Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính Quý III năm 2025 của Công ty.

Thông qua các phiên họp trên, Ban Kiểm soát đã kịp thời trao đổi, thảo luận các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của Công ty; đồng thời thực hiện chức năng giám sát nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Việc chi trả tiền lương cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách và thù lao đối với các Kiểm soát viên không chuyên trách được thực hiện đúng theo Nghị quyết 05/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2025 và Nghị quyết 34/NQ-GĐ ngày 24/11/2025 của Hội đồng quản trị.
- Các khoản tiền lương và lợi ích khác của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo hệ thống thang bảng lương, Quy chế tiền lương và các quy định nội bộ của Công ty; đồng thời đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổng chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025 là 10.500.000 đồng, chủ yếu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát tại Công ty.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập năm 2025
1	Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng Ban Kiểm soát	583,839
2	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên	63,714
3	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên	69,214
4	Tăng Mỹ Phung	Kiểm soát viên	68,714
5	Trịnh Trọng Tâm	Kiểm soát viên	69,714

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát ghi nhận Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định, đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định của Công ty được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề trọng yếu liên quan đến hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính của Công ty, cụ thể như sau:

- Nghị quyết số 27/NQ-GĐ ngày 31/03/2025 về kế hoạch đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát, thất thu và mua sắm năm 2025.

- Nghị quyết số 05/NQ-GĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, thông qua các nội dung: báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024; các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2025; phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; mức thù lao năm 2025 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty; việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; các nội dung liên quan đến hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025; đồng thời thực hiện các nội dung về công tác nhân sự theo Nghị quyết của Đại hội.

- Nghị quyết số 30/NQ-GĐ ngày 08/05/2025 của Hội đồng quản trị thống nhất bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.

- Nghị quyết số 33/NQ-GĐ ngày 08/09/2025 của Hội đồng quản trị về việc trình bổ sung, điều chỉnh danh mục đầu tư xây dựng – mua sắm theo kế hoạch năm 2025.

- Nghị quyết số 06/NQ-GĐ ngày 29/12/2025 của Đại hội đồng cổ đông về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với nội dung miễn nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc và cán bộ quản lý:

Ban Kiểm soát ghi nhận Ban Giám đốc đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành trong việc cụ thể hóa các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thành kế hoạch chi tiết cho các

phòng, ban. Các Trưởng/Phó phòng đã phát huy tốt vai trò tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ, góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty được vận hành thông suốt và phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2025 đạt được như sau:

- Sản lượng nước cung cấp (chuẩn 1) đạt 55,122 triệu m³, đạt 98,78% kế hoạch năm; giảm 678.111 m³ (-1,22%) so với kế hoạch và giảm 219.053 m³ (-0,40%) so với năm 2024.
- Doanh thu tiền nước (bao gồm doanh thu truy thu, súc xả) đạt 668,58 tỷ đồng, đạt 98,72% so với kế hoạch năm; giảm 8,67 tỷ đồng (-1,28%) so với kế hoạch và giảm 909 triệu đồng (-0,14%) so với năm 2024.
- Giá bán bình quân đạt 12.121 đồng/m³, đạt 99,87% kế hoạch năm; giảm nhẹ 16 đồng/m³ (-0,13%) so với kế hoạch nhưng tăng 38 đồng/m³ (+0,31%) so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 50,69 tỷ đồng, vượt 0,29% kế hoạch năm (tương ứng tăng 147 triệu đồng) và tăng 1,08% (tương ứng tăng 541 triệu đồng) so với năm 2024.
- Tỷ lệ thất thoát nước đạt 9,78%, hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra; thấp hơn 0,82 điểm % so với kế hoạch và giảm 0,48 điểm % so với năm 2024.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành:

Mối quan hệ giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc luôn được phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông; đồng thời đảm bảo tuân thủ đầy đủ Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp kịp thời các hồ sơ, tài liệu cần thiết để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

Các thành viên Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát tham dự các cuộc giao ban định kỳ của Công ty; tiếp nhận và giám sát các văn bản chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị.

Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát đều gửi các báo cáo và kiến nghị đến Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, những kiến nghị này đều được quan tâm và triển khai thực hiện.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào từ cổ đông. Ban Kiểm soát cũng thường xuyên giám sát việc công bố thông tin của Công ty, đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời theo quy định.

4. Giám sát giao dịch giữa Công ty với người có liên quan:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát chặt chẽ các giao dịch giữa Công ty với những người quản lý và người có liên quan theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty. Kết quả ghi nhận như sau:

- Đối với hợp đồng mua sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (cổ đông lớn nắm giữ 51,21% vốn điều lệ). Đơn giá mua sỉ nước sạch đã được thảo luận và biểu quyết thông qua các thành viên HĐQT không thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (loại trừ

các thành viên có lợi ích liên quan). Sau đó đã được trình và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 để Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết làm cơ sở pháp lý cho Ban Điều hành triển khai thực hiện.

- Trong năm tài chính, Công ty không phát sinh bất kỳ hợp đồng kinh tế hoặc giao dịch nào liên quan đến cá nhân và người có liên quan của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành của Công ty.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Thực hiện theo các Nghị quyết số 05/NQ-GĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Nghị quyết số 27/NQ-GĐ ngày 31/03/2025, Nghị quyết số 34/NQ-GĐ ngày 24/11/2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2025, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của thành viên hội đồng, Kiểm soát viên, Ban Điều hành và Người lao động năm 2025. Ban Giám đốc Công ty đã triển khai đồng bộ các chỉ tiêu theo kế hoạch thực hiện trong năm 2025 như sau (chi tiết tại Phụ lục 1):

- Về hoạt động cung cấp nước sạch trong năm 2025:
 - Sản lượng nước cung cấp (chuẩn 1) đạt 55,122 triệu m³, giảm 678.111 m³ (-1,22%) so với kế hoạch năm; giảm 219.053 m³ (-0,40%) so với năm 2024.
 - Thực hiện gắn mới 461 đồng hồ nước, tương ứng đạt 92,20% kế hoạch năm; công tác thay đồng hồ nước đạt 95,59% kế hoạch năm.
 - Hoạt động cấp nước được duy trì ổn định, bảo đảm 100% hộ dân trên địa bàn được cấp nước sạch liên tục.
- Về chỉ tiêu tài chính trong năm 2025:
 - Tổng doanh thu đạt 676,17 tỷ đồng, giảm 8,38 tỷ đồng (-1,22%) so với kế hoạch năm; giảm 7,49 tỷ đồng (-1,09%) so với năm 2024.
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 50,69 tỷ đồng, tăng 0,29% so với kế hoạch năm và tăng 541 triệu đồng (+1,08%) so với năm 2024.
- Về công tác xây dựng cơ bản năm 2025:
 - Công ty thực hiện hiệu quả với công trình phát triển mạng lưới đạt 100% kế hoạch năm và công tác đầu tư thay mới ống mục với tổng chiều dài 13.122 m, tương ứng 96,46% kế hoạch năm.
- Về công tác giảm nước thất thoát, thất thu:
 - Trong năm 2025, Công ty đã hoàn tất quyết toán 6 trên tổng số 6 công trình thuộc giai đoạn chuyển tiếp và hoàn tất thi công 9/23 công trình thuộc giai đoạn thực hiện đầu tư năm 2025 với tổng số lượng thay mới 13.900 m ống, đạt 94,03% so với kế hoạch năm.
 - Đã giải ngân 22,35 tỷ đồng cho công tác quyết toán các công trình đầu tư giai đoạn năm 2024 - 2025.
 - Tỷ lệ thất thoát nước bình quân cả năm là 9,78%, giảm 0,48 điểm % so với năm 2024 và thấp hơn so với kế hoạch năm là 0,82 điểm %.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Dựa trên Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam ngày 10/3/2026, kiểm toán viên dự kiến đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần, theo đó:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán và không ghi nhận sai lệch trọng yếu nào giữa số liệu báo cáo và kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình Tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã kiểm toán ngày 10/03/2026, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như sau: (chi tiết tại phụ lục 1, 2, 3):

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 672,99 tỷ đồng, tăng 659 triệu đồng (+0,10%) so với năm 2024. Giá bán bình quân đạt 12.121 đồng/m³, tăng 38 đồng/m³ (+0,31%) so với mức 12.083 đồng/m³ của năm 2024.
- Giá vốn hàng bán đạt 403,54 tỷ đồng, giảm 11,75 tỷ đồng (-2,83%) so với kế hoạch và giảm 6,16 tỷ đồng (-1,50%) so với năm 2024. Trong năm, giá mua sỉ nước sạch tăng 21,17 đồng/m³ (từ 6.615,74 đồng/m³ lên 6.636,91 đồng/m³ năm 2025) theo Hợp đồng mua sỉ nước sạch số 1437/HĐ-TCT-KDDVKH ký ngày 17/3/2025 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên, làm chi phí mua sỉ nước sạch tăng thêm 1,29 tỷ đồng. Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát nước giảm 0,48 điểm % so với năm 2024, làm chi phí mua sỉ nước sạch giảm khoảng 1,95 tỷ đồng, qua đó góp phần làm giảm giá vốn hàng bán.
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ cả năm đạt 269,45 tỷ đồng, tăng 6,82 tỷ đồng (+2,60%) so với năm 2024. Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần đạt 40,04%, tăng 0,98 điểm % so với mức 39,06% của năm 2024, cho thấy hiệu quả kiểm soát chi phí đầu vào được cải thiện.
- Doanh thu tài chính đạt 1,17 tỷ đồng, giảm 72 triệu đồng (-5,80%) so với năm 2024, chủ yếu do lãi tiền gửi giảm nhẹ.
- Chi phí tài chính đạt 414 triệu đồng, giảm 362 triệu đồng (-46,65%) so với năm 2024, chủ yếu do chi phí lãi vay ngân hàng giảm khi các khoản nợ vay đầu tư dự án xây dựng cơ bản được thanh toán đúng tiến độ.

- Chi phí bán hàng đạt 131,02 tỷ đồng, giảm 1,01 tỷ đồng (-0,76%) so với kế hoạch và giảm 7,76 tỷ đồng (-5,59%) so với năm 2024. Trong năm 2025, chi phí khấu hao tăng 2,14 tỷ đồng (+7,07%) ; chi phí chống thất thoát nước giảm 9,26 tỷ đồng (-33,35%) so với năm 2024, do bắt đầu từ năm 2025 khoản chi phí này áp dụng theo tiêu thức phân bổ trong ba (03) năm.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 90,21 tỷ đồng, tăng 4,77 tỷ đồng (+5,59%) so với kế hoạch và tăng 6,21 tỷ đồng (+7,40%) so với năm 2024. Trong năm 2025, chủ yếu là do chi phí nhân viên tăng 1,56 tỷ đồng, chi phí khấu hao tăng 1,70 tỷ đồng, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 248 triệu đồng và chi phí bằng tiền khác tăng 3,06 tỷ đồng (+9,67%) so với năm 2024.

- Thu nhập khác đạt 2,01 tỷ đồng, giảm 1,29 tỷ đồng (-39,06%) so với kế hoạch và giảm 8,07 tỷ đồng (-80,06%) so với năm 2024.

- Chi phí khác đạt 297 triệu đồng, giảm 403 triệu đồng (-57,57%) so với kế hoạch và tăng 58 triệu đồng (+23,39%) so với năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 50,69 tỷ đồng, tăng 147 triệu đồng (+0,29%) so với kế hoạch và tăng 541 triệu đồng (+1,08%) so với năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 40,27 tỷ đồng, tăng 343 triệu đồng (+0,86%) so với kế hoạch và tăng 376 triệu đồng (+0,94%) so với năm 2024.

Nhìn chung, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty duy trì ổn định; các chỉ tiêu lợi nhuận đều hoàn thành và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Kết quả này cho thấy hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty chủ yếu đến từ việc kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước, khi tỷ lệ thất thoát năm 2025 đạt 9,78%, giảm 0,48 điểm % so với năm 2024 và thấp hơn 0,82 điểm % so với kế hoạch.

Trong năm 2025, thu nhập khác giảm trên 8,07 tỷ đồng so với năm 2024, vì năm 2024 đã tăng mạnh nhờ thanh lý một số vật tư cũ thu hồi với số tiền 8,37 tỷ đồng, tuy nhiên chi phí chống thất thoát nước giảm 9,258 tỷ đồng (do thay đổi phương thức phân bổ chi phí), qua đó góp phần bù đắp phần giảm của thu nhập khác và tạo ra khoản lợi nhuận đạt được trong năm.

2. Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh ngành nước

Trong năm 2025:

- Công ty tiếp tục duy trì các khoản vay dài hạn nhằm đầu tư thực hiện các dự án giảm nước thất thoát thất thu, đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục, phục vụ hoạt động kinh doanh cung cấp nước sạch.

- Dư nợ vay ngân hàng cuối năm 2025 còn 3,47 tỷ đồng. Chi phí lãi vay phát sinh trong năm là 414 triệu đồng, chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu chi phí, cho thấy Công ty đang kiểm soát tốt nghĩa vụ vay nợ và chi phí tài chính.

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 48,97 tỷ đồng (+21,49%) so với năm 2024.

- Lợi nhuận khác đạt 1,71 tỷ đồng, giảm mạnh so với năm 2024, cho thấy kết quả lợi nhuận của Công ty ít phụ thuộc vào các khoản thu nhập bất thường.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 50,69 tỷ đồng, tăng 147 triệu đồng (+0,29%) so với kế hoạch năm và tăng 541 triệu đồng (+1,08%) so với năm 2024.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 40,27 tỷ đồng, tăng 343 triệu đồng (+0,86%) so với kế hoạch và tăng 376 triệu đồng (+0,94%) so với năm 2024.

a) Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2025:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/ NNH)	0,85	1,23
	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)		
2	Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản	44,85	36,05
3	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	81,31	56,36
	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (vòng)		
4	Vòng quay hàng tồn kho	20,62	12,74
	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi (%)		
5	Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	5,98	5,93
6	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ (ROE)	21,46	21,19
7	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	11,84	13,55

Nhìn chung:

- Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 0,85 lần, giảm so với năm trước. Chỉ tiêu này phản ánh sự thay đổi trong cơ cấu vốn lưu động trong kỳ. Ban Kiểm soát lưu ý Công ty tiếp tục theo dõi, quản lý chặt chẽ dòng tiền và cơ cấu nợ nhằm đảm bảo khả năng thanh toán trong thời gian tới.
- Cơ cấu vốn: Hệ số nợ phải trả trên tổng tài sản và trên vốn chủ sở hữu đều tăng so với năm 2024, cho thấy tỷ trọng nợ trong tổng nguồn vốn có xu hướng tăng.
- Khả năng sinh lợi: Các chỉ tiêu ROS, ROE vẫn duy trì ở mức ổn định, phù hợp với quy mô hoạt động và cơ cấu tài chính của Công ty.

b) Về quản lý công nợ:

- Tổng các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn đạt 33,85 tỷ đồng, chiếm 9,95% trên tổng tài sản và 5,03% trên tổng doanh thu thuần, trong đó khoản tạm ứng cho đội thi công tăng 15,26 tỷ đồng.

- Khoản phải thu tiền nước từ khách hàng 9,38 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 2,76% trên tổng tài sản và 1,39% trên tổng doanh thu thuần.
- Công tác thu tiền nước đạt 98,98% trên tổng số tiền nước phải thu trong năm 2025, cho thấy việc thu hộ qua ngân hàng tiếp tục được duy trì ổn định và hiệu quả.

c) Về công tác đầu tư, mua sắm tài sản cố định:

- Trong năm 2025, tài sản cố định tăng 13,34 tỷ đồng, chủ yếu do tăng tài sản cố định hữu hình là 12,72 tỷ đồng, tài sản cố định vô hình tăng 621 triệu đồng.
- Tình hình tài sản cố định hữu hình đến cuối năm 2025 là: Nguyên giá: 643,52 tỷ đồng; Giá trị hao mòn lũy kế: 476,73 tỷ đồng; Giá trị còn lại: 166,79 tỷ đồng.
- Tài sản cố định vô hình: Nguyên giá: 18,59 tỷ đồng; Giá trị hao mòn lũy kế: 13,32 tỷ đồng; Giá trị còn lại: 5,27 tỷ đồng.
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang năm 2025 là 6,41 tỷ đồng.

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Những nội dung nổi bật trong hoạt động năm 2025

Qua công tác giám sát và xem xét các số liệu tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy một số điểm nổi bật trong hoạt động của Công ty năm 2025 như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 tiếp tục duy trì ổn định, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều đạt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục và phục vụ tốt nhu cầu của người dân.
- Năm 2025, mặc dù giá mua sỉ nước sạch tăng 21,17 đồng/m³ làm tăng chi phí thêm 1,29 tỷ đồng, nhưng nhờ nỗ lực rất lớn của Ban Điều hành trong quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước lâu đời (hình thành từ trước năm 1975), tỷ lệ thất thoát nước đã giảm 0,48 điểm % so với năm 2024. Kết quả này giúp tiết giảm chi phí mua sỉ nước sạch khoảng 1,95 tỷ đồng, trực tiếp bù đắp cho sự gia tăng giá vốn và góp phần quan trọng vào việc hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2025. Đây là năm thứ ba liên tiếp chỉ số này được duy trì ổn định quanh ngưỡng 10%, cho thấy hiệu quả bền vững trong công tác chống thất thoát nước.
- Công ty bắt đầu thực hiện phân bổ chi phí chống thất thoát nước theo lộ trình 3 năm (áp dụng từ năm 2025), dẫn đến số dư chi phí trả trước (tài khoản 242) tăng so với năm 2024. Việc thay đổi phương thức này giúp giảm chi phí chống thất thoát nước ghi nhận trong năm là 9,26 tỷ đồng (-33,35%) so với năm 2024, qua đó góp phần bù đắp phần giảm của lợi nhuận khác và đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận năm. Tuy nhiên, nội dung này cần được tiếp tục theo dõi và quản lý chặt chẽ trong các kỳ tiếp theo.
- Trong giai đoạn 2023–2025, các chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty đang bước vào giai đoạn ổn định, ít biến động.

- Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn, khả năng sinh lời ổn định và không phát sinh rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động liên tục.

2. Kiến nghị của Ban Kiểm soát

Để nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Điều hành quan tâm một số nội dung sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác giám sát thất thoát nước, ưu tiên cải tạo các khu vực mạng lưới cấp nước cũ, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý mạng lưới và dò tìm rò rỉ.

- Theo dõi chặt chẽ việc phân bổ chi phí chống thất thoát nước đã được ghi nhận vào chi phí trả trước, đảm bảo hạch toán đúng quy định và phản ánh đúng hiệu quả kinh doanh trong các năm tiếp theo. Lưu ý theo lộ trình phân bổ 3 năm (2025-2027), từ năm 2028 trở đi việc ghi nhận chi phí này dự kiến sẽ trở lại tương tự như các năm trước chưa phân bổ; do đó, Ban Điều hành cần có kế hoạch cân đối các chỉ tiêu lợi nhuận để đảm bảo sự tăng trưởng ổn định trong các giai đoạn tiếp theo.

- Đối với khoản thu nhập khác từ việc thanh lý đồng hồ nước cũ, do số lượng thay thế định kỳ hằng năm trên 30.000 cái, Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty thực hiện thanh lý theo từng năm tài chính, nhằm phản ánh đầy đủ kịp thời khoản thu nhập này phát sinh trong kỳ; hạn chế tình trạng ghi nhận tập trung vào một năm, dẫn đến biến động đột biến chỉ tiêu lợi nhuận khác giữa các năm.

- Nâng cao hiệu quả quản lý chi phí và sử dụng vốn, đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí dịch vụ mua ngoài, nhằm duy trì hiệu quả hoạt động trong bối cảnh tốc độ tăng trưởng sản lượng, doanh thu, giá bán bình quân và tỷ lệ thất thoát nước có xu hướng ổn định trong 3 năm gần đây và có thể kéo dài trong những năm tiếp theo.

- Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; rà soát, điều chỉnh các quy trình, quy chế nội bộ cho phù hợp với thực tiễn và sự phát triển của công nghệ hiện nay.

- Ngoài ra, tại mục 9.3 – Thông tin khác trong phần Thuyết minh Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Ban Kiểm soát ghi nhận hệ số thanh toán ngắn hạn tại thời điểm cuối năm ở mức 0,85 lần (so với 1,23 lần đầu năm), đồng thời nợ ngắn hạn vượt tài sản ngắn hạn khoảng 23,2 tỷ đồng. Nội dung này cho thấy cơ cấu vốn lưu động trong kỳ có sự biến động nhất định và cần được theo dõi chặt chẽ trong thời gian tới. Do đó, Ban Kiểm soát kiến nghị Ban Điều hành tiếp tục tăng cường quản lý dòng tiền, kiểm soát cơ cấu nợ và chủ động cân đối nguồn vốn, nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn tài chính của Công ty.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

- Giám sát định kỳ tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2026.

- Thực hiện kiểm tra định kỳ và thẩm định chi tiết các báo cáo Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công ty; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản, các khoản đầu tư của Công ty theo đúng quy định.

- Rà soát việc thực hiện các quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy trình quản trị của doanh nghiệp.

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình điều hành.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông để thực hiện chức năng giám sát theo quy định.

- Phối hợp làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập, theo dõi và đánh giá việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán.

- Phối hợp Ban Kiểm toán Nội bộ thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề khi cần thiết đối với một số lĩnh vực có rủi ro hoặc chi phí lớn.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã nêu trong năm 2025.

- Chủ động tham gia các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật để phục vụ công tác chuyên môn.

- Tổng hợp kết quả giám sát, báo cáo và kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và minh bạch tài chính của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- BGD Công ty;
- Lưu: BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Bích Phương

PHỤ LỤC

(Đính kèm báo cáo số 81/BC-GĐ ngày 25 tháng 03 năm 2026)

Phụ lục 1: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh từ 1/1/2025-31/12/2025 (Đã Kiểm toán)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Năm		(%) năm 2025 so với KH 2025
		2024	2025	
1. Sản lượng nước tiêu thụ chuẩn 1(triệu m ³)	55.800	55.341	55.122	98.78
2. Doanh thu tiền nước (triệu đồng)	677,245	669,487	668,578	98.72
3. Gắn mới ĐHN (cái)	500	507	461	92.20
4. Thay, hạ cỡ ĐHN (cái)	34,161	33,144	32,618	95.48
5. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100	100	100	100.00
6. Cải tạo hoàn thiện MLCN (mét)	618	-	618	100.00
7. Đầu tư thay mới ống mục (mét)	13,603	13,033	13,122	96.46
8. Công trình giảm nước TTTT (mét)	14,782	17,840	13,900	94.03
9. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	50,540	50,146	50,687	100.29

Phụ lục 2: Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính từ 1/1/2025-31/12/2025 (Đã Kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

Danh mục	Đầu năm 2025	Tại ngày 31/12/2025	Giá trị Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)=(3)/(1)
1. Tài sản ngắn hạn	125,232	128,439	3,207	2.56
Tiền các khoản tương đương tiền	58,519	27,432	-31,087	-53.12
Đầu tư tài chính ngắn hạn	13,000	13,000	0	0.00
Các khoản phải thu ngắn hạn	13,902	33,523	19,621	141.14
Hàng tồn kho	32,346	42,053	9,707	30.01
Tài sản ngắn hạn khác	7,465	12,431	4,966	66.52
2. Tài sản dài hạn	169,153	211,729	42,576	25.17
Các khoản phải thu dài hạn	332	332	0	0.00
Tài sản cố định	158,719	172,060	13,341	8.41
Bất động sản đầu tư				
Tài sản dở dang dài hạn	5,907	6,413	506	8.57
Tài sản dài hạn khác	4,195	32,924	28,729	684.84
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	294,385	340,168	45,783	15.55
1. Nợ phải trả	106,113	152,554	46,441	43.77
Nợ ngắn hạn	102,030	151,696	49,666	48.68
Nợ dài hạn	4,083	858	-3,225	-78.99
2. Vốn chủ sở hữu	188,272	187,614	-658	-0.35
Vốn chủ sở hữu	188,272	187,614	-658	-0.35
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	294,385	340,168	45,783	15.55

muoi

Phụ lục 3: Kết quả hoạt động kinh doanh từ 1/1/2025-31/12/2025 (Đã Kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện		Giá trị Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
	12/31/2024	12/31/2025		
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)=(3)/(1)
1. Doanh thu thuần về BH-DV	672,328	672,987	659	0.10
2. Giá vốn hàng bán	409,701	403,536	(6,165)	-1.50
3. Lợi nhuận gộp về BH-DV	262,627	269,451	6,824	2.60
4. Doanh thu HĐ tài chính	1,242	1,170	(72)	-5.80
5. Chi phí tài chính	776	414	(362)	-46.65
6. Chi phí bán hàng	138,785	131,021	(7,764)	-5.59
7. Chi phí quản lý DN	83,998	90,212	6,214	7.40
8. Lợi nhuận thuần từ HĐ KD	40,310	48,973	8,664	21.49
9. Thu nhập khác	10,084	2,011	(8,073)	-80.06
10. Chi phí khác	248	297	49	19.76
11. Lợi nhuận khác	9,836	1,714	(8,122)	-82.57
12. Tổng lợi nhuận trước thuế	50,146	50,687	542	1.08
13. Chi phí thuế TNDN	10,252	10,417	165	1.61
14. Lợi nhuận sau thuế	39,894	40,270	377	0.95

Phụ lục 4: Tình hình nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước từ 1/1/2025-31/12/2025 (Đã Kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung	12/31/2024	12/31/2025
1. Thuế GTGT đầu ra phải nộp	47,621	49,792
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	10,252	10,580
3. Thuế thu nhập cá nhân	4,242	4,228
4. Thuế nhà đất, tiền thuê đất	932	532
5. Các loại thuế khác	11	2
6. Thuế môn bài	3	3
7. Giá dịch vụ thoát nước	162,339	195,286
Tổng cộng	225,400	260,423



Số: 76/TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định như sau:

1. Về công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026:

- Nội dung kiểm toán độc lập đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2026 bao gồm:

+ Soát xét Báo cáo tài chính bán niên cho kỳ tài chính 6 tháng kết thúc vào ngày 30/6/2026;

+ Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2026.

2. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026:

- Là công ty kiểm toán được phép hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2026.

- Là công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn cao, trung thực, và có uy tín.

- Có nhiều kinh nghiệm trong việc kiểm toán các công ty chuyên ngành cấp nước.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định yêu cầu.

- Đảm bảo hoàn thành và công bố Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đúng thời hạn quy định với chất lượng tốt.

3. Danh sách các công ty kiểm toán được đề xuất kiểm toán cho năm tài chính 2026:

STT	Tên Công ty Kiểm toán	Ghi chú
1	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.
2	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY	Tầng 5, Tòa B2, Roman Plaza, Đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, TP.Hà Nội.
3	Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam	Số 29 Võ Thị Sáu Phường Đakao, TP.HCM.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua danh sách các công ty Kiểm toán độc lập được đề xuất và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán phù hợp để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2026.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGĐ Cty;
- KSV Cty;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Bích Phương

Số: 139 /TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, kính trình Đại hội đồng cổ đông
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

A. Lợi nhuận trước thuế năm 2025	= 50.687.316.973 đồng
B. Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp	= 10.417.369.873 đồng
C. Lợi nhuận sau thuế (A – B)	= 40.269.947.100 đồng

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Các quỹ phân phối		
1	Quỹ Khen thưởng	12.962.934.494	32,19
2	Quỹ Phúc lợi	2.092.486.656	5,20
3	Thưởng Ban điều hành, HĐQT, BKS(*)	635.602.167	1,58
4	Quỹ đầu tư phát triển	6.528.923.783	16,21
II	Chi trả cổ tức năm 2026		
1	Cổ tức (19% /mệnh giá)	18.050.000.000	44,82

(*) Thưởng Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát, Công ty phân phối tại Điều 27,
Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao,
tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS “để biết”;
- BKTNB;
- Lưu VT; NQTCT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH


Hoàng Thế Bảo

Số: 135 /TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về mức thù lao năm 2026 đối với thành viên Hội đồng quản trị,
Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2026 như sau:

- 1. Thành viên Hội đồng quản trị:** 7.000.000 đ/người/tháng.
- 2. Kiểm soát viên không chuyên trách:** 4.000.000 đ/người/tháng.
- 3. Người quản trị Công ty:** 4.000.000 đ/người/tháng.

Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh, tính theo thực tế và mức chi tối đa là 5.000.000đ/tháng.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KTTC, P TCHC;
- Lưu: VT, NQTCT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Hoàng Thế Bảo

Số: 136 /TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch tạm tính năm 2026

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định kính trình Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2025 và Đơn giá mua sỉ nước sạch tạm tính năm 2026.

1. Đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025

Căn cứ hợp đồng mua bán sỉ nước sạch số 1437/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 17/03/2025 và Bản thoả thuận giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định về đơn giá mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2025 là 6.615,74 đồng/m³; Cuối năm sẽ điều chỉnh lại theo theo tốc độ tăng giá bán lẻ bình quân tại đơn vị.

Đơn giá mua bán sỉ năm 2025 được tính lại như sau

$$\text{GBS}_{2025\text{tính lại}} = \text{GBS}_{2024} * (1 + \% \text{ tốc độ tăng thực tế giá bán lẻ bình quân})$$

- Đơn giá mua bán sỉ năm 2024: 6.615,74 đồng/m³
- Đơn giá bán lẻ bình quân năm 2024 là: 12.080,18 đồng/m³ (Với Doanh thu tiền nước: 668.490 triệu đồng; Sản lượng tiêu thụ: 55.338 triệu m³)
- Đơn giá bán lẻ bình quân năm 2025 là: 12.118,43 đồng/m³ (Với Doanh thu tiền nước: 667.958 triệu đồng; Sản lượng tiêu thụ: 55.119 triệu m³)
- Tốc độ tăng giá bán lẻ bình quân năm 2025 so với năm 2024:
$$= (12.118,43 - 12.080,18) / 12.080,18 * 100\% = 0,32\%$$

$$\text{GBS}_{2025\text{tính lại}} = 6.615,74 * (1 + 0,32\%) = 6.636,91 \text{ đồng/m}^3$$

(Đơn giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)

Chi phí mua sỉ nước sạch năm 2025 chênh lệch do điều chỉnh đơn giá là: 61.160.483 m³
$$* (6.636,91 \text{ đ/m}^3 - 6.615,74 \text{ đ/m}^3) = 1.194.767.425 \text{ đồng.}$$

Theo thẩm quyền được giao tại Mục 8 - Nghị Quyết số 05/NQ-GĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thông qua đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2025 điều chỉnh là 6.636,91 đồng/m³ (theo Nghị quyết số 36/NQ-GĐ ngày 12/02/2026). Kính báo cáo Đại hội về việc thực hiện việc ủy quyền điều chỉnh đơn giá nêu trên.

2. Đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2026

Căn cứ vào công văn 674/TCT-KDDVKH ngày 20/01/2026 của Phòng Kinh Doanh Dịch Vụ Khách Hàng Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn và bản thoả thuận về hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn và Công ty cổ phần Cấp

nước Gia Định, đề nghị đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2026 tạm tính là 6.636,91 đồng /m³. Cuối năm 2026 hai bên sẽ tính toán lại đơn giá nước sạch theo tốc độ tăng hoặc giảm thực tế giá bán lẻ bình quân năm 2026 so với năm 2025, cụ thể như sau:

$$GBS_{2026} \text{ tạm tính} = GBS_{2025} \text{ tính lại} = 6.636,91 \text{ đồng/m}^3$$

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông thông qua đơn giá mua sỉ nước sạch tạm tính từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2026 là 6.636,91 đồng/m³ để triển khai thực hiện kế hoạch tài chính, Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026.

3. Đối với đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2027, đây là nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027, nhằm đảm bảo tính pháp lý và liên tục trong hoạt động cung cấp nước sạch của Công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch (từ kỳ 1/2027 đến kỳ 4/2027) bằng đơn giá mua bán sỉ năm 2026 cho đến khi đơn giá chính thức được phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, MP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Thế Bảo

Số: 140 /TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ 2022 - 2027

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tính đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty gồm 07 thành viên, bao gồm: Ông Hoàng Thế Bảo - Chủ tịch HĐQT, Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Giám đốc, Ông Bùi Thanh Giang, Bà Phan Mỹ Hòa đại diện của cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (51,21% Vốn điều lệ); Ông Phạm Thành Trung, Ông Nguyễn Anh Tuấn đại diện của cổ đông Công ty TNHH Nước sạch REE (20,05% Vốn điều lệ) và Bà Trần Lệ Phương đại diện của cổ đông Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki (10% Vốn điều lệ).

Căn cứ Công văn số 85/TCT-HĐTV ngày 13/4/2026 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên về việc cử Người đại diện vốn của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn tại Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty hiện hành, kính trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

Bỏ phiếu	Lý do
Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Bùi Thanh Giang	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, cổ đông chiếm 51.21% vốn điều lệ, cử ông Võ Nhật Trân làm đại diện quản lý 12,8% vốn điều lệ, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 thay thế cho ông Bùi Thanh Giang
Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với Ông Võ Nhật Trân	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KTTT, P TCHC;
- Lưu: VT, NQTCT.



Hoàng Thế Bảo